

HƯỚNG DẪN

**Nghiệp vụ ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc
theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc**

Căn cứ Luật số 69/2020/QH14 Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được Quốc hội thông qua ngày 13/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

Căn cứ Quyết định số 16/2003/QĐ-TTg ngày 22/1/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 83/NQ-CP ngày 08/7/2022 của Chính phủ về việc ký quỹ và hỗ trợ cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

Thực hiện Văn bản thỏa thuận số 5305/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 08/7/2022 giữa Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) và Trung tâm Lao động ngoài nước, thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây gọi tắt là Trung tâm Lao động ngoài nước), Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn nghiệp vụ ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc (sau đây gọi là Chương trình EPS).

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này hướng dẫn nghiệp vụ ký quỹ đối với người lao động đi làm việc ở Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc. Văn bản này không áp dụng đối với trường hợp người lao động vay vốn tại NHCSXH để thực hiện việc ký quỹ.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS thực hiện ký quỹ tại NHCSXH (sau đây gọi là khách hàng).

b) Trung tâm Lao động ngoài nước.

c) Chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố, Phòng giao dịch NHCSXH các quận, huyện, thị xã (sau đây gọi là NHCSXH nơi nhận ký quỹ).

d) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

3. Nơi nhận ký quỹ

Trung tâm Lao động ngoài nước thỏa thuận với khách hàng thực hiện ký quỹ tại NHCSXH nơi nhận ký quỹ theo Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.

II. NGHIỆP VỤ NHẬN KÝ QUỸ

1. Thực hiện ký quỹ

a) Khách hàng, Trung tâm lao động ngoài nước thỏa thuận ký quỹ tại NHCSXH nơi nhận ký quỹ để thực hiện nghĩa vụ trong Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.

b) Khách hàng, Trung tâm lao động ngoài nước và NHCSXH nơi nhận ký quỹ thỏa thuận ký kết hợp đồng ký quỹ theo hướng dẫn tại văn bản này.

2. Hồ sơ đề nghị ký quỹ

a) Bản sao công chứng hoặc chứng thực hoặc bản chính Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc do khách hàng cung cấp.

b) Bản sao công chứng hoặc chứng thực Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu còn hiệu lực do khách hàng cung cấp.

3. Thời điểm và thời hạn ký quỹ

a) NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện nhận ký quỹ sau khi khách hàng đã được phía Hàn Quốc chấp nhận vào làm việc và ký Hợp đồng với Trung tâm Lao động ngoài nước về việc đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.

b) Thời hạn ký quỹ được tính từ ngày tài khoản tiền gửi ký quỹ của khách hàng được phong tỏa đến thời điểm có văn bản thanh lý Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc (sau đây gọi tắt là văn bản thanh lý Hợp đồng) giữa Trung tâm Lao động ngoài nước và khách hàng hoặc quyết định/văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

4. Số tiền ký quỹ

Số tiền ký quỹ căn cứ theo thỏa thuận giữa Trung tâm Lao động ngoài nước và khách hàng ghi trên Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc và đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và được ghi nhận tại Hợp đồng ký quỹ giữa khách hàng, Trung tâm Lao động ngoài nước và NHCSXH nơi nhận ký quỹ.

5. Lãi suất và hình thức trả lãi tiền gửi ký quỹ

Tiền ký quỹ của khách hàng được NHCSXH nơi nhận ký quỹ mở tài khoản tiền gửi ký quỹ và áp dụng kỳ hạn tiền gửi 12 tháng, lãi suất kỳ đầu tiên bằng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ do NHCSXH nơi nhận ký quỹ công bố tại thời điểm nhận tiền ký quỹ.

Định kỳ 12 tháng, NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện trả lãi, nhập gốc và chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo. Lãi suất áp dụng bằng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ, do NHCSXH nơi nhận ký quỹ công bố tại thời điểm chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo.

Thời gian gửi dưới 12 tháng, tiền gửi ký quỹ được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do NHCSXH nơi nhận ký quỹ công bố tại thời điểm rút tiền.

6. Quy trình nhận ký quỹ

Bước 1: Căn cứ trên Danh sách người lao động đã được phía Hàn Quốc chấp nhận vào làm việc, ký Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc (do Trung tâm Lao động ngoài nước cung cấp cho Hội sở chính NHCSXH và được Hội sở chính NHCSXH thông báo) và Hồ sơ đề nghị ký quỹ, cán bộ NHCSXH nơi nhận ký quỹ được phân công kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của Hồ sơ đề nghị ký quỹ do khách hàng cung cấp. Trường hợp Hồ sơ đề nghị ký quỹ đảm bảo hợp pháp, hợp lệ, cán bộ NHCSXH nơi nhận ký quỹ hoàn thiện Hợp đồng ký quỹ theo mẫu số 01/KQHQ ban hành kèm theo Văn bản thỏa thuận số 5305/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 08/7/2022.

Bước 2: Cán bộ NHCSXH nơi nhận ký quỹ trình Giám đốc NHCSXH nơi nhận ký quỹ hoặc người được ủy quyền Hồ sơ đề nghị ký quỹ và Hợp đồng ký quỹ để thỏa thuận, thống nhất với khách hàng, Trung tâm Lao động ngoài nước và tiến hành ký kết Hợp đồng ký quỹ. Hợp đồng ký quỹ được lập thành 03 bản, gửi Trung tâm Lao động ngoài nước 01 bản, giao khách hàng 01 bản, lưu NHCSXH nơi nhận ký quỹ 01 bản.

Bước 3: Khách hàng nộp tiền ký quỹ (tiền mặt hoặc chuyển khoản) vào NHCSXH nơi nhận ký quỹ. Căn cứ các thông tin của khách hàng trên Hợp đồng ký quỹ, NHCSXH nơi nhận ký quỹ mở tài khoản tiền gửi ký quỹ cho khách hàng. Tài khoản tiền gửi ký quỹ được phong tỏa đến khi có văn bản thanh lý Hợp đồng giữa Trung tâm Lao động ngoài nước và khách hàng hoặc quyết định/văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Bước 4: Sau khi phong tỏa tài khoản tiền gửi ký quỹ của khách hàng, cán bộ NHCSXH nơi nhận ký quỹ lập và trình Giám đốc NHCSXH nơi nhận ký quỹ hoặc người được ủy quyền phê duyệt Giấy xác nhận ký quỹ theo mẫu số 02/KQHQ ban hành kèm theo Văn bản thỏa thuận số 5305/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 08/7/2022 Giấy xác nhận ký quỹ được lập thành 03 bản, lưu NHCSXH nơi nhận ký quỹ 01 bản, giao khách hàng 02 bản; khách hàng có trách

nhiệm gửi Trung tâm Lao động ngoài nước 01 bản làm căn cứ hoàn thiện các thủ tục xuất cảnh cho người lao động.

III. QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TIỀN KÝ QUỸ

1. Quản lý tiền ký quỹ

NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện phong tỏa tài khoản tiền gửi ký quỹ của khách hàng và chỉ thực hiện chi trả theo văn bản thanh lý Hợp đồng giữa Trung tâm Lao động ngoài nước và khách hàng hoặc trích/chuyển theo quyết định/văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Tiền ký quỹ được trả lại theo quy định tại khoản 4 Mục II văn bản này.

2. Sử dụng tiền ký quỹ

Việc sử dụng tiền ký quỹ của khách hàng thực hiện theo quy định của pháp luật, Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc giữa khách hàng và Trung tâm Lao động ngoài nước với trình tự như sau:

a) Thực hiện nghĩa vụ của khách hàng theo quyết định cưỡng chế thi hành của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện trích/chuyển tiền ký quỹ của khách hàng theo quyết định cưỡng chế thi hành của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền. Sau đó, thông báo kết quả sử dụng tiền ký quỹ theo mẫu số 03A/KQHQ ban hành kèm theo văn bản này cho cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền ban hành quyết định, Trung tâm Lao động ngoài nước và khách hàng (theo địa chỉ thường trú của người báo tin ghi trên Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc).

b) Bù đắp thiệt hại phát sinh do lỗi của khách hàng gây ra đối với Trung tâm Lao động ngoài nước theo văn bản thanh lý Hợp đồng giữa Trung tâm Lao động ngoài nước và khách hàng hoặc quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật hoặc theo văn bản hòa giải thành hoặc quyết định đã có hiệu lực thi hành của Tòa án.

NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện trích/chuyển tiền ký quỹ của khách hàng theo các nội dung văn bản thanh lý Hợp đồng giữa Trung tâm Lao động ngoài nước và khách hàng hoặc quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật hoặc theo văn bản hòa giải thành hoặc quyết định đã có hiệu lực thi hành của Tòa án. Sau đó, NHCSXH nơi nhận ký quỹ thông báo kết quả sử dụng tiền ký quỹ theo mẫu số 03B/KQHQ ban hành kèm theo văn bản này cho Trung tâm Lao động ngoài nước và khách hàng (theo địa chỉ thường trú của khách hàng ghi trên Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc trước khi xuất cảnh). Đối với trường hợp sử dụng tiền ký quỹ theo văn bản/quyết định của cơ quan nhà

nước có thẩm quyền, NHCSXH nơi nhận ký quỹ gửi thêm 01 bản cho cơ quan ban hành văn bản/quyết định đó.

c) Sau khi thực hiện các nghĩa vụ, căn cứ văn bản thanh lý Hợp đồng giữa Trung tâm Lao động ngoài nước và khách hàng, NHCSXH nơi nhận ký quỹ hoàn trả cho khách hàng phần còn lại (nếu có).

IV. HOÀN TRẢ TIỀN KÝ QUỸ VÀ TẮT TOÁN TÀI KHOẢN TIỀN GỬI KÝ QUỸ

1. Tại Hội sở chính NHCSXH

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Trung tâm Lao động ngoài nước về việc thông báo danh sách người lao động đề nghị tắt toán tài khoản tiền gửi ký quỹ, Hội sở chính NHCSXH thông báo bằng văn bản cho NHCSXH nơi nhận ký quỹ để thực hiện thủ tục hoàn trả tiền ký quỹ và tắt toán tài khoản tiền gửi ký quỹ cho khách hàng hoặc người được khách hàng ủy quyền hoặc người thừa kế hợp pháp.

2. Tại NHCSXH nơi nhận ký quỹ

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ (gồm: văn bản thông báo hoàn trả tiền ký quỹ và tắt toán tài khoản tiền gửi ký quỹ của Hội sở chính NHCSXH và văn bản thanh lý Hợp đồng giữa Trung tâm Lao động ngoài nước và khách hàng) do khách hàng cung cấp, NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện thủ tục hoàn trả tiền ký quỹ và tắt toán tài khoản tiền gửi ký quỹ cho khách hàng theo các nội dung được thông báo.

Trường hợp người đến làm thủ tục tắt toán tài khoản tiền gửi ký quỹ là người được khách hàng ủy quyền phải cung cấp giấy tờ chứng minh nhân thân và văn bản ủy quyền được công chứng hoặc chứng thực theo quy định của pháp luật, NHCSXH nơi nhận ký quỹ xem xét thực hiện hoàn trả tiền ký quỹ và tắt toán tài khoản tiền gửi ký quỹ theo quy định.

Trường hợp khách hàng đang cư trú hợp pháp ở nước ngoài không về nước, có văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật.

Trường hợp người đến làm thủ tục tắt toán tài khoản tiền gửi ký quỹ là người thừa kế hợp pháp của khách hàng đã chết thì phải cung cấp giấy tờ chứng minh nhân thân và tư cách người thừa kế hợp pháp theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc NHCSXH cấp tỉnh, cấp huyện báo cáo Ủy ban nhân dân và tham mưu Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH cùng cấp để triển khai thực hiện văn bản này; tổ chức tập huấn nghiệp vụ, quán triệt đến toàn thể cán bộ trong đơn vị thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đảm bảo việc thực hiện nghiệp vụ ký quỹ đúng quy định.

2. NHCSXH nơi nhận ký quỹ sử dụng sản phẩm 566– TG ký quỹ LĐ Hàn Quốc của KH khác–365 để mở tài khoản tiền gửi ký quỹ cho khách hàng. Hạch

toán kế toán, lưu trữ hồ sơ ký quỹ được thực hiện theo quy định hiện hành của NHCSXH.

3. Định kỳ Thứ 2 và Thứ 5 hằng tuần, Hội sở chính NHCSXH thông báo Danh sách người lao động ký quỹ tại NHCSXH cho Trung tâm Lao động ngoài nước và thực hiện chế độ báo cáo thống kê, thực hiện theo quy định hiện hành của NHCSXH.

4. Giao Trung tâm Công nghệ Thông tin phối hợp với Ban Tín dụng Người nghèo xây dựng hệ thống báo cáo, chương trình kiểm soát Danh sách thông tin người lao động ký quỹ tại NHCSXH.

5. Những nội dung khác không quy định tại văn bản hướng dẫn này, được thực hiện theo quy định tại Luật số 69/2020/QH14 Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và các văn bản theo quy định của pháp luật liên quan.

6. Văn bản này có hiệu lực kể từ ngày 08 /7/2022.

Yêu cầu Chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố và các đơn vị có liên quan trong hệ thống NHCSXH tổ chức triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, báo cáo Tổng Giám đốc (qua Ban Tín dụng Người nghèo) để xem xét, giải quyết. /.

(Gửi kèm Văn bản thỏa thuận số 5305/VBTT-NHCS-TTLĐNN

Ngày 08/7/2022 giữa NHCSXH và Trung tâm Lao động ngoài nước)

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ LĐTB&XH;
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch HĐQT NHCSXH; (để báo cáo)
- Các UV HĐQT NHCSXH;
- Tổng Giám đốc,
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Thành viên Ban CGTV HĐQT;
- Các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;
- Các Ban CMNV tại Hội sở chính;
- Sở giao dịch, TTCNTT, TTĐT;
- Chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố;
- Trung tâm Lao động ngoài nước (để phối hợp);
- Lưu: VT, TDNN.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Huỳnh Văn Thuận

NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI
CHI NHÁNH TỈNH/TP
Phòng giao dịch.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngàytháng năm

Số:.....

V/v sử dụng tiền gửi ký quỹ của
người lao động để thực hiện nghĩa
vụ.....

Kính gửi:¹

Căn cứ Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

Căn cứ văn bản số 5306/HD-NHCS ngày 08/7/2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) hướng dẫn nghiệp vụ ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

Căn cứ Quyết định số²;

Ngày...../...../....., Chi nhánh NHCSXH/Phòng giao dịch thực hiện trích/chuyển tiền ký quỹ từ tài khoản số..... của người lao động để thực hiện nghĩa vụ..... theo quyết định số..... đối với người lao động và thông báo kết quả sử dụng tiền ký quỹ của người lao động, cụ thể như sau:

- Họ và tên người lao động:.....
- Ngày tháng năm sinh:.....
- CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:.....
- Địa chỉ thường trú:.....
- Tổng số tiền ký quỹ đến hết ngày...../...../.....³:.....đồng (bằng chữ:.....), trong đó:

Gốc:.....đồng;

Lãi:.....đồng.

- Số tiền phải trích/chuyển theo yêu cầu: :.....đồng (bằng chữ:.....)

- Số tiền ký quỹ còn lại: :.....đồng (bằng chữ:.....), trong đó:

Gốc:.....đồng;

Lãi:.....đồng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

¹ Cơ quan nhà nước, Người ban hành quyết định, Trung tâm Lao động ngoài nước và người được báo tin theo địa chỉ ghi trên Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS.

² Ghi rõ số quyết định, ngày ban hành và cơ quan ban hành/chức danh người ban hành.

³ Số tiền ký quỹ (cả gốc và lãi) được tính tại thời điểm trước 01 ngày liền kề ngày thực hiện trích/chuyển

NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI
CHI NHÁNH TỈNH/TP
Phòng giao dịch.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngàytháng năm

Số:.....

V/ sử dụng tiền gửi ký quỹ của
người lao động để bù đắp thiệt
hại phát sinh

Kính gửi:¹

Căn cứ Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

Căn cứ văn bản số 5306/HD-NHCS ngày 08/7/2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) hướng dẫn nghiệp vụ ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

Căn cứ văn bản thanh lý Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc số.... ngày.../.../..... hoặc Căn cứ văn bản/quyết định số²;

Ngày.../.../....., Chi nhánh NHCSXH/Phòng giao dịch thực hiện trích/chuyển tiền ký quỹ từ tài khoản số..... của người lao động để sử dụng bù đắp thiệt hại phát sinh do lỗi người lao động gây ra đối với Trung tâm Lao động ngoài nước và thông báo kết quả sử dụng tiền ký quỹ của người lao động, cụ thể như sau:

- Họ và tên người lao động:.....
- Ngày tháng năm sinh:.....
- CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:.../.../..... Nơi cấp:.....
- Địa chỉ thường trú:.....
- Tổng số tiền ký quỹ đến hết ngày.../.../.....³:.....đồng (bằng chữ:.....), trong đó:
 Gốc:.....đồng; Lãi:.....đồng.
- Số tiền phải trích/chuyển theo yêu cầu: :.....đồng (bằng chữ:.....)
- Số tiền ký quỹ còn lại: :.....đồng (bằng chữ:.....), trong đó:
 Gốc:.....đồng; Lãi:.....đồng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

¹Trung tâm Lao động ngoài nước, người lao động và gửi thêm cơ quan nhà nước có thẩm quyền (đối với trường hợp trích/chuyển tiền ký quỹ theo yêu cầu tại văn bản/quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

² Trường hợp trích/chuyển tiền ký quỹ theo văn bản thanh lý Hợp đồng thì ghi “Căn cứ văn bản thanh lý Hợp đồng...”, bỏ phần “Căn cứ văn bản/quyết định số” và ngược lại.

³ Số tiền ký quỹ (cả gốc và lãi) được tính tại thời điểm trước 01 ngày liền kề ngày thực hiện trích/chuyển.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN THỎA THUẬN

Giữa Ngân hàng Chính sách xã hội và Trung tâm Lao động ngoài nước, thuộc Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc phối hợp tổ chức thực hiện ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc

Số: 5305/VBTT-NHCS-TTLĐNN

- Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020;

- Căn cứ Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

- Căn cứ Quyết định số 16/2003/QĐ-TTg ngày 22/1/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội;

- Căn cứ Quyết định số 531/QĐ-LĐTBXH ngày 11/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Lao động ngoài nước;

- Căn cứ Nghị quyết số 83/NQ-CP ngày 08/7/2022 của Chính phủ về việc ký quỹ và hỗ trợ cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

- Căn cứ nhu cầu, chức năng nhiệm vụ của Ngân hàng Chính sách xã hội và Trung tâm Lao động ngoài nước trong thực hiện nhiệm vụ được giao,

Hôm nay, ngày 08 tháng 7 năm 2022 tại Hà Nội, các bên gồm:

A. THÀNH PHẦN THAM GIA

I. NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

- Tên giao dịch : Ngân hàng Chính sách xã hội (Viết tắt là NHCSXH).
- Địa chỉ : Số 169 phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại : 0243.6417.184 Fax: 0243.6417.194
- Website : <http://vbss.org.vn>
- Người đại diện : Ông Huỳnh Văn Thuận
- Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc NHCSXH

(Theo Quyết định số 2921/QĐ-NHCS ngày 15/4/2022 của NHCSXH về việc phân công công tác của Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc NHCSXH)

II. TRUNG TÂM LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC

- Tên giao dịch: Trung tâm Lao động ngoài nước (Viết tắt là TTLĐNN).
- Địa chỉ: Số 01, Trịnh Hoài Đức, phường Cát Linh, quận Đống Đa, TP Hà Nội.
- Điện thoại: (84-4) 7303.0199, Fax: (84-4) 3.7346097
- Website: www.colab.gov.vn
- Tài khoản số: 1440201030194
- Mở tại: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Bắc Hà Nội.
- Người đại diện: Đặng Huy Hồng; Chức vụ: Giám đốc

Để tiếp tục thực hiện việc ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, hai bên cùng thỏa thuận, thống nhất phối hợp tổ chức thực hiện như sau:

B. NỘI DUNG THỎA THUẬN

I. NỘI DUNG KÝ QUỸ

NHCSXH và TTLĐNN thống nhất phối hợp, tổ chức, thực hiện việc ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc có thỏa thuận với TTLĐNN về việc ký quỹ tại NHCSXH, cụ thể như sau:

1. Nơi nhận ký quỹ

TTLĐNN thỏa thuận với người lao động thực hiện ký quỹ tại Chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố hoặc Phòng giao dịch NHCSXH các quận, huyện, thị xã trên toàn quốc (sau đây gọi tắt là NHCSXH nơi nhận ký quỹ) trên Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.

2. Hồ sơ đề nghị ký quỹ

a) Bản sao công chứng hoặc chứng thực hoặc bản chính Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc do người lao động cung cấp.

b) Bản sao công chứng hoặc chứng thực Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu còn hiệu lực do người lao động cung cấp.

3. Quy trình nhận ký quỹ

a) Đối với người lao động không vay tiền NHCSXH để ký quỹ.

Bước 1: Sau khi người lao động cung cấp Hồ sơ đề nghị ký quỹ, NHCSXH nơi nhận ký quỹ tiếp nhận, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của Hồ sơ đề nghị ký quỹ. Trường hợp Hồ sơ đề nghị ký quỹ đảm bảo hợp pháp, hợp lệ, NHCSXH nơi nhận ký quỹ hoàn thiện Hợp đồng ký quỹ.

Bước 2: NHCSXH nơi nhận ký quỹ thỏa thuận, thống nhất với TTLĐNN, người lao động và thực hiện ký Hợp đồng ký quỹ theo mẫu 01/KQHQ theo mẫu đính kèm. Hợp đồng ký quỹ được lập thành 03 bản, gửi TTLĐNN 01 bản, giao người lao động 01 bản, lưu NHCSXH nơi nhận ký quỹ 01 bản.

Bước 3: Người lao động nộp tiền ký quỹ (tiền mặt hoặc chuyển khoản) vào NHCSXH nơi nhận ký quỹ. NHCSXH nơi nhận ký quỹ mở tài khoản tiền gửi ký quỹ cho người lao động. Tài khoản tiền gửi ký quỹ của người lao động được phong tỏa đến khi có văn bản thanh lý Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc (sau đây gọi tắt là văn bản thanh lý Hợp đồng) giữa TTLĐNN và người lao động hoặc quyết định/văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Bước 4: Sau khi phong tỏa tài khoản tiền gửi ký quỹ của người lao động, NHCSXH nơi nhận ký quỹ lập Giấy xác nhận ký quỹ theo mẫu số 02/KQHQ đính kèm. Giấy xác nhận ký quỹ được lập thành 03 bản, lưu NHCSXH nơi nhận ký quỹ 01 bản, giao người lao động 02 bản; người lao động có trách nhiệm gửi TTLĐNN 01 bản làm căn cứ hoàn thiện các thủ tục xuất cảnh cho người lao động.

b) Đối với người lao động vay tiền tại NHCSXH để ký quỹ.

Sau khi hoàn thiện các thủ tục liên quan đến quy trình cho vay theo hướng dẫn của Tổng Giám đốc NHCSXH, NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện thỏa thuận, thống nhất với TTLĐNN, người lao động và thực hiện ký Hợp đồng ký quỹ theo mẫu 01A/KQHQ theo mẫu đính kèm. Các bước tiếp theo thực hiện theo bước 3 và bước 4 tiết a của khoản này.

4. Quản lý và sử dụng tiền ký quỹ

a) Quản lý tiền ký quỹ

NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện phong tỏa tài khoản tiền gửi ký quỹ của người lao động và chỉ thực hiện chi trả theo văn bản thanh lý Hợp đồng giữa TTLĐNN và người lao động hoặc trích/chuyển theo quyết định/văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Tiền ký quỹ NHCSXH thực hiện trả lãi theo thỏa thuận ghi trên Hợp đồng ký quỹ được ký giữa NHCSXH, TTLĐNN với người lao động và quy định của NHCSXH.

b) Sử dụng tiền ký quỹ

Việc sử dụng tiền ký quỹ của người lao động thực hiện theo quy định của pháp luật, Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc giữa người lao động và TTLĐNN với trình tự như sau:

(i) Hoàn trả khoản vay (gồm gốc và lãi) của người lao động tại NHCSXH đối với người lao động vay vốn của NHCSXH để ký quỹ.

(ii) Thực hiện nghĩa vụ của người lao động theo quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính do người lao động tự ý ở lại Hàn Quốc trái pháp luật sau khi chấm dứt hợp đồng lao động theo Điều 86, Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Điều 44 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều

của Luật Xử lý vi phạm hành chính (quyết định của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền).

NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện trích/chuyển tiền ký quỹ của người lao động theo quyết định của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền. Sau đó, NHCSXH nơi nhận ký quỹ thông báo kết quả sử dụng tiền ký quỹ cho TTLĐNN.

(iii) Bù đắp thiệt hại phát sinh do lỗi của người lao động gây ra đối với TTLĐNN theo văn bản thanh lý Hợp đồng giữa TTLĐNN và người lao động hoặc quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật hoặc theo văn bản hòa giải thành hoặc quyết định đã có hiệu lực thi hành của Tòa án.

NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện trích/chuyển tiền ký quỹ của người lao động theo các nội dung văn bản thanh lý Hợp đồng giữa TTLĐNN và người lao động hoặc quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật hoặc theo văn bản hòa giải thành hoặc quyết định đã có hiệu lực thi hành của Tòa án. Sau đó, NHCSXH nơi nhận ký quỹ thông báo kết quả sử dụng tiền ký quỹ cho TTLĐNN.

(iv) Sau khi thực hiện các nghĩa vụ, căn cứ văn bản thanh lý Hợp đồng giữa TTLĐNN và người lao động, NHCSXH nơi nhận ký quỹ hoàn trả cho người lao động phần còn lại (nếu có).

5. Hoàn trả và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ

a) Tại Hội sở chính NHCSXH

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của TTLĐNN về việc thông báo danh sách người lao động đề nghị tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ, Hội sở chính NHCSXH thông báo bằng văn bản cho NHCSXH nơi nhận ký quỹ để thực hiện thủ tục hoàn trả tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ cho người lao động hoặc người được người lao động ủy quyền hoặc người thừa kế hợp pháp.

b) Tại NHCSXH nơi nhận ký quỹ

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ (gồm: văn bản thông báo hoàn trả tiền ký quỹ của Hội sở chính NHCSXH và văn bản thanh lý Hợp đồng giữa TTLĐNN và người lao động do người lao động cung cấp), NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện thủ tục hoàn trả và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ theo các nội dung được thông báo:

(i) Trường hợp người đến làm thủ tục tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ là người được người lao động ủy quyền phải cung cấp giấy tờ chứng minh nhân thân và văn bản ủy quyền được công chứng hoặc chứng thực theo quy định của pháp luật, NHCSXH nơi nhận ký quỹ xem xét thực hiện hoàn trả tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ theo quy định.

(ii) Trường hợp người lao động đang cư trú hợp pháp ở nước ngoài không về nước, có văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật.

(iii) Trường hợp người đến làm thủ tục tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ là người thừa kế hợp pháp của người lao động đã chết thì phải cung cấp giấy tờ chứng minh nhân thân và tư cách người thừa kế hợp pháp theo quy định của pháp luật.



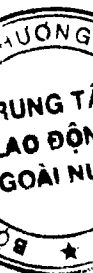
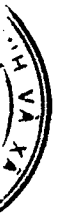
II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

1. Ngân hàng Chính sách xã hội

- Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Văn bản này.
- Thống nhất với TTLĐNN quy trình tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền ký quỹ, hoàn trả tiền ký quỹ của người lao động, mẫu Hợp đồng ký quỹ, Giấy xác nhận ký quỹ và các trường thông tin của người lao động để kiểm tra, đối chiếu.
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu đã cung cấp cho TTLĐNN.
- Trường hợp phát sinh sai sót thông tin người lao động trên hồ sơ, thủ tục ký quỹ, NHCSXH phối hợp với TTLĐNN và người lao động hoàn thiện hồ sơ ký quỹ cho người lao động.
- Trường hợp thất lạc Hợp đồng ký quỹ 3 bên đã ký, thì NHCSXH nơi nhận ký quỹ có trách nhiệm sao y bản chính gửi TTLĐNN.
- Trường hợp thất lạc Giấy xác nhận ký quỹ của người lao động, NHCSXH nơi nhận ký quỹ có trách nhiệm cấp lại bản chính gửi TTLĐNN.
- Định kỳ 1 tuần 2 lần khi có phát sinh người lao động ký quỹ, NHCSXH thông báo Danh sách người lao động ký quỹ tại NHCSXH cho TTLĐNN.
- Định kỳ hằng Quý, NHCSXH cung cấp cho TTLĐNN kết quả nhận ký quỹ của người lao động (số người lao động, doanh số tiền ký quỹ, số dư tiền ký quỹ), kết quả sử dụng tiền ký quỹ (số người lao động, gốc, lãi), kết quả hoàn trả tiền ký quỹ (số người lao động, gốc, lãi).

2. Trung tâm Lao động ngoài nước

- Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Văn bản này.
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu đã cung cấp cho NHCSXH.
- Thống nhất với NHCSXH quy trình tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền ký quỹ, hoàn trả tiền ký quỹ của người lao động, mẫu Hợp đồng ký quỹ, Giấy xác nhận ký quỹ và các trường thông tin của người lao động để kiểm tra, đối chiếu.
- Cung cấp cho NHCSXH danh sách người lao động đã được phía Hàn Quốc chấp nhận vào làm việc, ký Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc để làm cơ sở thực hiện nhận ký quỹ của người lao động.
- Hướng dẫn người lao động hoàn thiện hồ sơ đề nghị ký quỹ để thực hiện ký quỹ tại NHCSXH theo thỏa thuận.
- Thỏa thuận với người lao động về số tiền ký quỹ, mục đích ký quỹ, quản lý, sử dụng tiền ký quỹ, hoàn trả tiền ký quỹ và ghi đầy đủ trong Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.
- Sau khi ký Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc với người lao động, TTLĐNN có trách nhiệm ký Hợp đồng ký quỹ với người lao động và NHCSXH nơi nhận ký quỹ theo thỏa thuận trên Hợp đồng đưa người



lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc. Hợp đồng ký quỹ được TTLĐNN và NHCSXH nơi nhận ký quỹ đóng dấu giáp lai.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc sử dụng tiền ký quỹ, hoàn trả tiền ký quỹ của người lao động theo văn bản Thanh lý hợp đồng.

- Lập văn bản thanh lý Hợp đồng đối với các trường hợp trên tài khoản tiền gửi ký quỹ của người lao động còn số dư sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ do vi phạm hợp đồng với TTLĐNN làm căn cứ cho NHCSXH nơi nhận ký quỹ hoàn trả cho người lao động.

- Trường hợp phát sinh sai sót thông tin của người lao động trên hồ sơ đề nghị ký quỹ, hoàn trả và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ,... TTLĐNN phối hợp với NHCSXH và người lao động hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đảm bảo hợp pháp, hợp lệ theo quy định.

III. CAM KẾT CHUNG

1. Hai bên cam kết hợp tác chặt chẽ, toàn diện trong quá trình thực hiện văn bản thỏa thuận này theo hướng phát triển lâu dài, bền vững.

2. Văn bản thỏa thuận này có hiệu lực kể từ ngày ký. Mọi sửa đổi, bổ sung phải được sự thống nhất của hai bên và lập thành Phụ lục văn bản thỏa thuận. Phụ lục văn bản thỏa thuận và các tài liệu kèm theo (nếu có) là bộ phận không tách rời của Văn bản thỏa thuận này, hai bên có trách nhiệm, nghĩa vụ thực hiện.

Văn bản thỏa thuận này được lập thành 06 (sáu) bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi đơn vị giữ 03 (ba) bản làm căn cứ để báo cáo, triển khai đến các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện./.

ĐẠI DIỆN
NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Huỳnh Văn Thuận

ĐẠI DIỆN
TRUNG TÂM LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC
THAM ĐỐC



Đặng Huy Hồng



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KÝ QUỸ

(Áp dụng đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc)

Số:/20...../HĐKQ-.....¹

- Căn cứ Bộ Luật dân sự ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020;
- Căn cứ Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;
- Căn cứ Quyết định số 16/2003/QĐ-TTg ngày 22/1/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Căn cứ Quyết định số 531/QĐ-LĐTĐ ngày 11/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Lao động ngoài nước;
- Văn bản thỏa thuận số 5305/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 08/7/2022 giữa Ngân hàng Chính sách xã hội và Trung tâm Lao động ngoài nước, thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc phối hợp tổ chức thực hiện ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;
- Căn cứ Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho người lao động nước ngoài của Hàn Quốc số..... ngày...../...../..... do Trung tâm Lao động ngoài nước ký với Ông (bà).....

Hôm nay, ngày/...../....., chúng tôi gồm:

I. NGÂN HÀNG NHẬN KÝ QUỸ (sau đây gọi là Bên A):

Tên giao dịch: Ngân hàng Chính sách xã hội

Địa chỉ:

Điện thoại: Email:

Người đại diện:; Chức vụ:

¹ Số do NHCSXH nơi nhận ký quỹ cấp, sau chữ HĐKQ là tên viết tắt NHCSXH nơi nhận ký quỹ.



Văn bản ủy quyền (nếu có), số..... ngày.../...../..... do ông (bà):
....., Chức vụ: ủy quyền.

II. NGƯỜI LAO ĐỘNG KÝ QUỸ (sau đây gọi là Bên B):

Họ và tên: Sinh ngày/...../.....
 Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:
 Ngày cấp:/...../.....; Nơi cấp:
 Đăng ký thường trú:
 Địa chỉ cư trú hiện tại:
 Quốc tịch:..... Tôn giáo:..... Nghề nghiệp:.....
 Điện thoại: Email
 Giới tính (Nam/nữ):.....Tình trạng hôn nhân (Độc thân/Có gia đình).....
 Họ tên người báo tin khi cần thiết:.....
 Quan hệ với người lao động (bố/mẹ, vợ/chồng, anh/chị/em ruột):.....
 Địa chỉ thường trú của người báo tin:.....
 Số điện thoại người báo tin:.....

III. TRUNG TÂM LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC (sau đây gọi là Bên C):

Tên giao dịch: Trung tâm Lao động ngoài nước

Địa chỉ: số 01, Trịnh Hoài Đức, phường Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 7303.0199, Fax: (84-4) 3.7346097

Website: www.colab.gov.vn

Tài khoản số: 1440201030194

Tại: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bắc Hà Nội.

Người đại diện:; Chức vụ:

Văn bản ủy quyền (nếu có), số..... ngày.../...../..... do ông (bà):
....., Chức vụ: ủy quyền.

Ba bên cùng thỏa thuận, thống nhất ký kết Hợp đồng ký quỹ theo các nội dung sau đây:

Điều 1. Mục đích ký quỹ

Bên B ký quỹ để thực hiện nghĩa vụ đối với Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc đã ký giữa Bên B và Bên C.

Điều 2. Số tiền, thời hạn ký quỹ, hình thức giao dịch

1. Số tiền ký quỹ: 100.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm triệu đồng*).

2. Thời hạn ký quỹ: Thời hạn ký quỹ được tính từ ngày Bên B chuyển tiền vào tài khoản ký quỹ của Bên B mở tại Bên A được Bên A phong tỏa đến thời điểm có văn bản thanh lý Hợp đồng giữa Bên B và Bên C hoặc quyết định/văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Sau khi phong tỏa, Bên A gửi Giấy xác nhận ký quỹ cho Bên B và Bên C.

3. Hình thức giao dịch²:

a) Trường hợp Bên B nộp tiền mặt, nộp tại.....
 b) Trường hợp Bên B chuyển khoản về tài khoản của Bên A, Bên B thực hiện chuyển về số tài khoản và nội dung như sau:

- Số tài khoản:.....
- Ngân hàng nơi mở tài khoản:.....
- Tên Chủ tài khoản:.....
- Nội dung chuyển khoản: Bên B ghi rõ họ và tên người lao động và số hợp đồng ký quỹ.

Điều 3. Lãi suất và hình thức trả lãi tiền gửi ký quỹ

Tiền ký quỹ của Bên B được Bên A mở tài khoản tiền gửi ký quỹ và áp dụng kỳ hạn tiền gửi 12 tháng, lãi suất kỳ đầu tiên bằng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ do Bên A công bố tại thời điểm nhận tiền ký quỹ (...../năm)³.

Định kỳ 12 tháng, Bên A thực hiện trả lãi, nhập gốc và chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo. Lãi suất áp dụng bằng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ, do Bên A công bố tại thời điểm chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo.

Thời gian gửi dưới 12 tháng, tiền gửi ký quỹ được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do Bên A công bố tại thời điểm rút tiền.

Điều 4. Quản lý và sử dụng tiền ký quỹ

1. Quản lý tiền ký quỹ

Bên A thực hiện phong tỏa tài khoản tiền gửi ký quỹ của Bên B và chỉ thực hiện chi trả theo văn bản thanh lý Hợp đồng giữa Bên B và Bên C hoặc trích/chuyển theo quyết định/văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Lãi tiền gửi ký quỹ được trả theo thỏa thuận quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này.

2. Sử dụng tiền ký quỹ

Việc sử dụng tiền ký quỹ của Bên B thực hiện theo quy định của pháp luật, Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc giữa Bên B và Bên C với trình tự như sau:

² Khi ký hợp đồng Bên A cung cấp đầy đủ thông tin vào Hợp đồng để Bên B thực hiện nộp/chuyển tiền.

³ Khi thỏa thuận hợp đồng Bên A ghi lãi suất công bố tại thời điểm nhận ký quỹ vào nội dung này.

(i) Thực hiện nghĩa vụ của Bên B theo quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính do người lao động tự ý ở lại Hàn Quốc trái pháp luật sau khi chấm dứt hợp đồng lao động theo Điều 86, Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Điều 44 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính (quyết định của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền).

Bên A thực hiện trích/chuyển tiền ký quỹ của Bên B theo quyết định của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền. Sau đó, thông báo kết quả sử dụng tiền ký quỹ cho cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền ban hành quyết định, Bên C và Bên B (theo địa chỉ thường trú của người báo tin trên Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc).

(ii) Bù đắp thiệt hại phát sinh do lỗi của Bên B gây ra đối với Bên C theo văn bản thanh lý Hợp đồng giữa Bên B và Bên C hoặc quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật hoặc theo văn bản hòa giải thành hoặc quyết định đã có hiệu lực thi hành của Tòa án;

Bên A thực hiện trích/chuyển tiền ký quỹ của Bên B theo các nội dung văn bản thanh lý Hợp đồng giữa Bên B và Bên C hoặc quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật hoặc theo văn bản hòa giải thành hoặc quyết định đã có hiệu lực thi hành của Tòa án. Sau đó, Bên A thông báo kết quả sử dụng tiền ký quỹ cho Bên C và Bên B (theo địa chỉ thường trú của Bên B ghi trên Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc trước khi xuất cảnh). Đối với trường hợp sử dụng tiền ký quỹ theo văn bản/quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Bên A gửi thêm 01 bản cho cơ quan ban hành văn bản/quyết định đó.

(iii) Sau khi thực hiện các nghĩa vụ, căn cứ văn bản thanh lý Hợp đồng giữa Bên B và Bên C, Bên A hoàn trả cho Bên B phần còn lại (nếu có).

Điều 5. Hoàn trả tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ

Bên A trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ (gồm: Thông báo hoàn trả tiền ký quỹ của Tổng Giám đốc NHCSXH và văn bản thanh lý hợp đồng được ký giữa bên B và Bên C do Bên B cung cấp), Bên A thực hiện thủ tục hoàn trả và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ cho Bên B:

1. Trường hợp người đến làm thủ tục tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ là người được Bên B ủy quyền thì phải cung cấp giấy tờ chứng minh nhân thân và văn bản ủy quyền được công chứng hoặc chứng thực theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp Bên B đang cư trú hợp pháp ở nước ngoài không về nước, có Giấy ủy quyền/Hợp đồng ủy quyền theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp người đến làm thủ tục tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ là người thừa kế hợp pháp của Bên B đã chết thì phải cung cấp giấy tờ chứng minh nhân thân và tư cách người thừa kế hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

1. Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng này và được quyền yêu cầu Bên B và Bên C thực hiện đúng các điều khoản đã cam kết.
2. Từ chối các yêu cầu của Bên B và Bên C không đúng với quy định của pháp luật và thỏa thuận trong Hợp đồng này.
3. Hướng dẫn thủ tục để Bên B thực hiện việc ký quỹ theo đúng quy định của pháp luật và thỏa thuận tại Hợp đồng này.
4. Hoàn trả đầy đủ tiền gốc, lãi tiền ký quỹ cho Bên B theo đúng thỏa thuận quy định tại Hợp đồng này.
5. Cung cấp đầy đủ thông tin có liên quan cho Bên B, Bên C.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Đề nghị Bên A mở tài khoản tiền gửi ký quỹ để Bên B thực hiện Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc với Bên C.
2. Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng này và được quyền yêu cầu Bên A và Bên C thực hiện đúng các điều khoản đã cam kết.
3. Từ chối các yêu cầu của Bên A và Bên C không đúng với quy định của pháp luật và thỏa thuận trong Hợp đồng này.
4. Cung cấp đầy đủ thông tin và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu đã cung cấp cho Bên A và Bên C.
5. Bên B tuân thủ các thỏa thuận tại Hợp đồng này và quy định nghiệp vụ ký quỹ của Bên A.
6. Khi có quyết định của cơ quan nhà nước hoặc người có thẩm quyền về việc yêu cầu trích/chuyển tiền ký quỹ để thực hiện nghĩa vụ của Bên B thì Bên A chủ động thực hiện trích/chuyển tiền ký quỹ của Bên B theo yêu cầu mà không cần có sự đồng ý của Bên B.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Bên C

1. Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng này và được quyền yêu cầu Bên A và Bên B thực hiện đúng các điều khoản đã cam kết.
2. Từ chối các yêu cầu của Bên A và Bên B không đúng với quy định của pháp luật và thỏa thuận trong Hợp đồng này.
3. Cung cấp đầy đủ thông tin và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu đã cung cấp cho Bên A và Bên B.
4. Thực hiện các hồ sơ, thủ tục phục vụ việc ký quỹ, hoàn trả tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ theo thỏa thuận tại Hợp đồng này.

Điều 9. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp

1. Mọi tranh chấp xảy ra giữa ba Bên được ưu tiên giải quyết bằng thương lượng trên nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi. Trường hợp không thương lượng được thì yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc khởi kiện theo quy định của pháp luật.

2. Mọi tranh chấp phát sinh liên quan đến việc sử dụng và/hoặc hoàn trả tiền ký quỹ, tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ của Bên B thì Bên B và Bên C chịu trách nhiệm giải quyết. Bên B và Bên C có trách nhiệm liên đới chi trả cho Bên A mọi chi phí (nếu có) mà Bên A phải chịu khi phát sinh tranh chấp trong việc sử dụng và/hoặc hoàn trả tiền ký quỹ, tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ của Bên B.

Điều 10. Cam kết chung

1. Khi có quyết định của cơ quan nhà nước hoặc người có thẩm quyền về việc yêu cầu trích/chuyển tiền ký quỹ để thực hiện nghĩa vụ của Bên B thì Bên A chủ động thực hiện trích/chuyển tiền ký quỹ của Bên B theo quyết định và gửi văn bản thông báo cho Bên B bằng hình thức thư bảo đảm qua đơn vị chuyển phát tới địa chỉ do Bên B thỏa thuận, cung cấp trên Hợp đồng này và được coi là Bên B đã nhận thành công (theo xác nhận của đơn vị chuyển phát thư).

2. Ba Bên đã hiểu kỹ và cam kết thực hiện đúng các điều khoản của Hợp đồng này. Mọi sửa đổi, bổ sung phải được sự thống nhất của ba Bên và phải lập thành Phụ lục hợp đồng bằng văn bản. Phụ lục hợp đồng và các tài liệu kèm theo (nếu có) là bộ phận không tách rời của Hợp đồng này, các Bên có trách nhiệm, nghĩa vụ thực hiện.

3. Những nội dung không được thỏa thuận theo Hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020; Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Điều 11. Hiệu lực của Hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hợp đồng này gồm trang, được lập thành 03 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Ký tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN C
(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KÝ QUỸ

(Áp dụng đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc vay vốn để ký quỹ)

Số:/20...../HĐKQ -¹

- Căn cứ Bộ Luật dân sự ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020;
- Căn cứ Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;
- Căn cứ Quyết định số 16/2003/QĐ-TTg ngày 22/1/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Căn cứ Quyết định số 531/QĐ-LĐTBXH ngày 11/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Lao động ngoài nước;
- Căn cứ Văn bản thỏa thuận số 5305/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 08/7/2022 giữa Ngân hàng Chính sách xã hội và Trung tâm Lao động ngoài nước, thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc phối hợp tổ chức thực hiện ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;
- Căn cứ Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho người lao động nước ngoài của Hàn Quốc số..... ngày...../...../..... do Trung tâm Lao động ngoài nước ký với Ông (bà).....,

Hôm nay, ngày/...../....., chúng tôi gồm:

I. NGÂN HÀNG NHẬN KÝ QUỸ (sau đây gọi là Bên A):

Tên giao dịch: Ngân hàng Chính sách xã hội

Địa chỉ:

Điện thoại: Email:

Người đại diện:; Chức vụ:

¹ Số do NHCSXH nơi nhận ký quỹ cấp, sau chữ HĐKQ là tên viết tắt NHCSXH nơi nhận ký quỹ.

Văn bản ủy quyền (nếu có), số..... ngày.../...../..... do ông (bà):
....., Chức vụ: ủy quyền.

II. NGƯỜI LAO ĐỘNG KÝ QUỸ (sau đây gọi là Bên B):

Họ và tên: Sinh ngày/...../.....
 Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:
 Ngày cấp:/...../.....; Nơi cấp:
 Đăng ký thường trú:
 Địa chỉ cư trú hiện tại:
 Quốc tịch:..... Tôn giáo:..... Nghề nghiệp:.....
 Điện thoại: Email
 Giới tính (Nam/nữ):..... Tình trạng hôn nhân (Độc thân/Có gia đình).....
 Họ tên người báo tin khi cần thiết:.....
 Quan hệ với người lao động (bố/mẹ, vợ/chồng, anh/chị/em ruột):.....
 Địa chỉ thường trú của người báo tin:.....
 Số điện thoại người báo tin:.....

III. TRUNG TÂM LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC (sau đây gọi là Bên C):

Tên giao dịch: Trung tâm Lao động ngoài nước

Địa chỉ: số 01, Trịnh Hoài Đức, phường Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 7303.0199, Fax: (84-4) 3.7346097

Website: www.colab.gov.vn

Tài khoản số: 1440201030194

Tại: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bắc Hà Nội.

Người đại diện:; Chức vụ:

Văn bản ủy quyền (nếu có), số..... ngày.../...../..... do ông (bà):
....., Chức vụ: ủy quyền.

Ba bên cùng thỏa thuận, thống nhất ký kết Hợp đồng ký quỹ theo các nội dung sau đây:

Điều 1. Mục đích ký quỹ

Bên B ký quỹ để thực hiện nghĩa vụ đối với Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc đã ký giữa Bên B và Bên C.

Điều 2. Số tiền, thời hạn ký quỹ

1. Số tiền ký quỹ: 100.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm triệu đồng*).

2. Thời hạn ký quỹ: 5 năm 6 tháng, kể từ ngày .../.../.... đến ngày .../.../....

Điều 3. Lãi suất và hình thức trả lãi tiền gửi ký quỹ

1. Trong thời hạn ký quỹ, lãi suất tiền gửi ký quỹ của Bên B bằng lãi suất tiền vay để ký quỹ (.....%/năm). Bên A thực hiện trả lãi tiền gửi ký quỹ theo định kỳ hằng tháng và chủ động thu lãi tiền vay ký quỹ của B.

2. Khi hết thời hạn ký quỹ hoặc có Thông báo hoàn trả tiền ký quỹ của Tổng Giám đốc NHCSXH mà Bên B không đến làm thủ tục, Bên A thực hiện thu nợ khoản vay (gồm gốc và lãi) và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ. Số tiền còn lại (nếu có) được áp dụng theo loại tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng. Định kỳ 12 tháng, Bên A thực hiện trả lãi, nhập gốc và tự động chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo. Lãi suất áp dụng bằng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ, do Bên A công bố tại thời điểm chuyển sang loại tiền gửi kỳ hạn 12 tháng. Thời gian gửi dưới 12 tháng, tiền gửi ký quỹ của Bên B được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do Bên A công bố tại thời điểm rút tiền.

Điều 4. Quản lý và sử dụng tiền ký quỹ

1. Quản lý tiền ký quỹ

Bên A thực hiện phong tỏa tài khoản tiền gửi ký quỹ của Bên B và chỉ thực hiện chi trả theo văn bản thanh lý Hợp đồng giữa Bên B và Bên C hoặc trích/chuyển theo quyết định/văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Lãi tiền gửi ký quỹ được trả theo thỏa thuận quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này.

2. Sử dụng tiền ký quỹ

Khi hết thời hạn ký quỹ hoặc có Thông báo hoàn trả tiền ký quỹ của Tổng Giám đốc NHCSXH mà Bên B không đến làm thủ tục hoặc theo quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật hoặc theo văn bản hòa giải thành hoặc quyết định đã có hiệu lực thi hành của Tòa án hoặc theo quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Bên A thực hiện như sau:

Bên A chủ động thực hiện tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ của Bên B để thu hồi khoản vay (gồm gốc và lãi), số tiền còn lại (nếu có) thực hiện các nghĩa vụ của Bên B theo trình tự như sau:

(i) Thực hiện nghĩa vụ của Bên B theo quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính do người lao động tự ý ở lại Hàn Quốc trái pháp luật sau khi chấm dứt hợp đồng lao động theo Điều 86, Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Điều 44 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính (quyết định của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền).

Bên A thực hiện trích/chuyển tiền ký quỹ của Bên B theo quyết định của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền. Sau đó, thông báo kết quả sử dụng tiền ký quỹ cho cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền ban hành quyết định, Bên C và Bên B (theo địa chỉ thường trú của người báo tin trên Hợp đồng đưa người lao

động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc).

(ii) Bù đắp thiệt hại phát sinh do lỗi của Bên B gây ra đối với Bên C theo văn bản thanh lý Hợp đồng giữa Bên B và Bên C hoặc quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật hoặc theo văn bản hòa giải thành hoặc quyết định đã có hiệu lực thi hành của Tòa án;

Bên A thực hiện trích/chuyển tiền ký quỹ của Bên B theo các nội dung văn bản thanh lý Hợp đồng giữa Bên B và Bên C hoặc quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật hoặc theo văn bản hòa giải thành hoặc quyết định đã có hiệu lực thi hành của Tòa án. Sau đó, Bên A thông báo kết quả sử dụng tiền ký quỹ cho Bên C và Bên B (theo địa chỉ thường trú của Bên B ghi trên Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc trước khi xuất cảnh). Đối với trường hợp sử dụng tiền ký quỹ theo văn bản/quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Bên A gửi thêm 01 bản cho cơ quan ban hành văn bản/quyết định đó.

(iii) Sau khi thực hiện các nghĩa vụ, căn cứ văn bản thanh lý Hợp đồng giữa Bên B và Bên C, Bên A hoàn trả cho Bên B phần còn lại (nếu có).

Điều 5. Hoàn trả tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ

Bên A trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ (gồm: Thông báo hoàn trả tiền ký quỹ của Tổng Giám đốc NHCSXH và văn bản thanh lý hợp đồng được ký giữa bên B và Bên C do Bên B cung cấp), Bên A thực hiện thủ tục hoàn trả và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ cho Bên B:

1. Trường hợp người đến làm thủ tục tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ là người được Bên B ủy quyền thì phải cung cấp giấy tờ chứng minh nhân thân và văn bản ủy quyền được công chứng hoặc chứng thực theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp Bên B đang cư trú hợp pháp ở nước ngoài không về nước, có Giấy ủy quyền/Hợp đồng ủy quyền theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp người đến làm thủ tục tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ là người thừa kế hợp pháp của Bên B đã chết thì phải cung cấp giấy tờ chứng minh nhân thân và tư cách người thừa kế hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

1. Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng này và được quyền yêu cầu Bên B và Bên C thực hiện đúng các điều khoản đã cam kết.

2. Từ chối các yêu cầu của Bên B và Bên C không đúng với quy định của pháp luật và thỏa thuận trong Hợp đồng này.

3. Hướng dẫn thủ tục để Bên B thực hiện việc ký quỹ theo đúng quy định của pháp luật và thỏa thuận tại Hợp đồng này.

4. Hoàn trả đầy đủ tiền gốc, lãi (nếu có) cho Bên B theo đúng thỏa thuận quy định tại Hợp đồng này.

5. Cung cấp đầy đủ thông tin có liên quan cho Bên B, Bên C.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Đề nghị Bên A mở tài khoản tiền gửi ký quỹ để Bên B thực hiện Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc với Bên C.

2. Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng này và được quyền yêu cầu Bên A và Bên C thực hiện đúng các điều khoản đã cam kết.

3. Từ chối các yêu cầu của Bên A và Bên C không đúng với quy định của pháp luật và thỏa thuận trong Hợp đồng này.

4. Cung cấp đầy đủ thông tin và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu đã cung cấp cho Bên A và Bên C.

5. Bên B tuân thủ các thỏa thuận tại Hợp đồng này và quy định nghiệp vụ ký quỹ của Bên A.

6. Khi có quyết định của cơ quan nhà nước hoặc người có thẩm quyền về việc yêu cầu trích/chuyển tiền ký quỹ để thực hiện nghĩa vụ của Bên B thì Bên A được chủ động thực hiện trích/chuyển tiền ký quỹ của Bên B theo yêu cầu mà không cần có sự đồng ý của Bên B.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Bên C

1. Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng này và được quyền yêu cầu Bên A và Bên B thực hiện đúng các điều khoản đã cam kết.

2. Từ chối các yêu cầu của Bên A và Bên B không đúng với quy định của pháp luật và thỏa thuận trong Hợp đồng này.

3. Cung cấp đầy đủ thông tin và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu đã cung cấp cho Bên A và Bên B.

4. Thực hiện các hồ sơ, thủ tục phục vụ việc ký quỹ, hoàn trả tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ theo thỏa thuận tại Hợp đồng này.

Điều 9. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp

1. Mọi tranh chấp xảy ra giữa ba Bên được ưu tiên giải quyết bằng thương lượng trên nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi. Trường hợp không thương lượng được thì yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc khởi kiện theo quy định của pháp luật.

2. Mọi tranh chấp phát sinh liên quan đến việc sử dụng và/hoặc hoàn trả tiền ký quỹ, tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ của Bên B thì Bên B và Bên C chịu trách nhiệm giải quyết. Bên B và Bên C có trách nhiệm liên đới chi trả cho Bên A mọi chi phí (nếu có) mà Bên A phải chịu khi phát sinh tranh chấp trong việc sử dụng và/hoặc hoàn trả tiền ký quỹ, tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ của Bên B.



Điều 10. Cam kết chung

1. Khi có quyết định của cơ quan nhà nước hoặc người có thẩm quyền về việc yêu cầu trích/chuyển tiền ký quỹ để thực hiện nghĩa vụ của Bên B thì Bên A chủ động thực hiện trích/chuyển tiền ký quỹ của Bên B theo quyết định và gửi văn bản thông báo cho Bên B bằng hình thức thư bảo đảm qua đơn vị chuyển phát tới địa chỉ do Bên B thỏa thuận, cung cấp trên Hợp đồng này và được coi là bên B đã nhận thành công (theo xác nhận của đơn vị chuyển phát thư).

2. Ba Bên đã hiểu kỹ và cam kết thực hiện đúng các điều khoản của Hợp đồng này. Mọi sửa đổi, bổ sung phải được sự thống nhất của ba Bên và phải lập thành Phụ lục hợp đồng bằng văn bản. Phụ lục hợp đồng và các tài liệu kèm theo (nếu có) là bộ phận không tách rời của Hợp đồng này, các Bên có trách nhiệm, nghĩa vụ thực hiện.

3. Những nội dung không được thỏa thuận theo Hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020; Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Điều 11. Hiệu lực của Hợp đồng

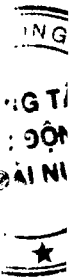
Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hợp đồng này gồm trang, được lập thành 03 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Ký tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN C
(Ký tên, đóng dấu)



NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Chi nhánh/Phòng giao dịch..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: , ngày..... tháng..... năm 20....

GIẤY XÁC NHẬN KÝ QUỸ

Căn cứ Luật số 69/2020/QH14 Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được Quốc hội thông qua ngày 13/11/2020; Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

Văn bản thỏa thuận số 5305/VBTT-NHCS-TTLĐNN ngày 08/7/2022 giữa Ngân hàng Chính sách xã hội và Trung tâm Lao động ngoài nước, thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc phối hợp tổ chức thực hiện ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc,

Căn cứ Hợp đồng ký quỹ số /HĐKQ ngày / / giữa, Ông (Bà) và Trung tâm Lao động ngoài nước.

Chi nhánh NHCSXH tỉnh/Phòng giao dịch.....

XÁC NHẬN:

Ông (Bà): Sinh ngày...../...../.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: Thôn..... xã.....

huyện..... tỉnh.....

Địa chỉ nơi tạm trú (nếu có): thôn..... xã.....

huyện..... tỉnh.....

Đã ký quỹ số tiền đồng (Bằng chữ: đồng)
 vào tài khoản số: mở tại Tài khoản đã được phong tỏa kể từ ngày/...../..... theo thỏa thuận tại Hợp đồng ký quỹ.

Giấy xác nhận ký quỹ được lập 03 (ba) bản, gửi Trung tâm Lao động ngoài nước 01 bản, giao người lao động 01 bản, lưu NHCSXH 01 bản./.

NGƯỜI LẬP
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

KIỂM SOÁT
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

GIÁM ĐỐC
 (Ký tên, đóng dấu)

